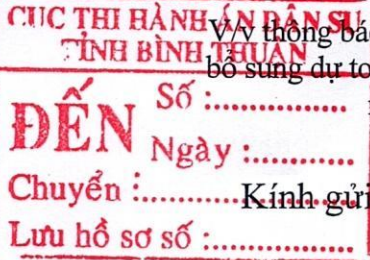


BỘ TƯ PHÁP
TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3379/TCTHADS-KHTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2023



V/v thông báo chi tiết nội dung giao
bổ sung dự toán ngân sách nhà nước

Số : năm 2023

Ngày :

Chuyển : Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Lưu hồ sơ số :

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2578/QĐ-BTP ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Công văn số 5240b/BTP-KHTC ngày 28/12/2022 của Bộ Tư pháp về việc thông báo chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Công văn số 4110/BTP-KHTC ngày 06/9/2023 của Bộ Tư pháp về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước khối cơ quan Thi hành án dân sự năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-TCTHADS ngày 12/9/2023 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Tổng cục Thi hành án dân sự (THADS) thông báo nội dung giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và lưu ý một số nội dung như sau:

I. Dự toán điều chỉnh, bổ sung

1. Kinh phí Quản lý hành chính (Loại 340 – Khoản 341)

1.1. Kinh phí giao tự chủ tài chính

a) Kinh phí chi thường xuyên theo định mức

Bổ sung kinh phí chi thường xuyên định mức của số biên chế chưa tuyển cho các đơn vị dự toán trực thuộc theo định mức quy định tại Quyết định số 1951/QĐ-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

b) Kinh phí trợ cấp theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ

Bổ sung kinh phí cho các đối tượng được hưởng trợ cấp theo quy định tại Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ quy định về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

1.2. Kinh phí giao không tự chủ

a) Kinh phí chuyên môn, nghiệp vụ

- Điều chỉnh, bổ sung kinh phí hỗ trợ cho một số đơn vị có phát sinh các vụ án điểm, án thuộc diện ban chỉ đạo Trung ương theo dõi.

- Điều chỉnh, bổ sung kinh phí cho các đơn vị phát sinh chi phí cưỡng chế ngân sách chịu, tiêu hủy tang vật cho các đơn vị có nhu cầu trên cơ sở hồ sơ thực tế phát sinh. Đơn vị sử dụng kinh phí chịu trách nhiệm thực hiện thanh, quyết toán đảm bảo theo quy định của pháp luật.

b) Kinh phí bảo trì trụ sở, kho vật chứng: điều chỉnh giảm kinh phí bảo trì trụ sở, kho vật chứng của Chi cục THADS huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi để bổ sung cho Chi cục THADS huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi.

c) Kinh phí thuê kho, thuê trụ sở, thuê bảo quản tang vật:

- Bổ sung số còn thiếu của nhu cầu kinh phí các đơn vị đề nghị từ đầu năm (Tổng cục THADS đã giao một phần tại Quyết định số 1444/QĐ-TCTHADS ngày 28/12/2022);

- Điều chỉnh, bổ sung trên cơ sở đề nghị của các đơn vị.

Các đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tổng cục THADS.

2. Kinh phí bồi thường nhà nước (Loại 340 – Khoản 368)

Tổng cục THADS giao bổ sung kinh phí bồi thường nhà nước cho đơn vị sử dụng ngân sách để thực hiện chi trả bồi thường theo quy định của pháp luật¹.

Căn cứ dự toán được giao, Cục THADS có trách nhiệm giao kinh phí và hướng dẫn đơn vị sử dụng ngân sách triển khai thực hiện dự toán.

Sau khi thực hiện xong nghĩa vụ chi trả tiền bồi thường cho đương sự, đề nghị Cục THADS chỉ đạo thực hiện việc thu hồi tiền bồi thường từ người gây ra thiệt hại, tổ chức thu hồi tiền từ người có trách nhiệm liên đới để hoàn trả vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

Cục THADS có trách nhiệm kiểm tra quyết toán đối với khoản kinh phí này và tổng hợp vào số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của Cục THADS theo quy định của pháp luật.

II. Công khai dự toán

¹ Căn cứ các Công văn của Bộ Tư pháp số 3931/BTP-KHHC ngày 28/8//2023 về việc cấp kinh phí bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu Hà (Kon Tum); Công văn số 4026/BTP-KHHC ngày 31/8/2023 về việc cấp kinh phí bồi thường cho Công ty TNHH MTV Huy Phương và Công văn số 4107/BTP-KHHC ngày 06/9/2023 về việc cấp kinh phí bồi thường cho bà Trần Thị Vinh cùng các con (Đồng Nai),

Cục THADS thực hiện, chỉ đạo các đơn vị dự toán trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc công khai dự toán ngân sách theo đúng nội dung, hình thức và thời gian quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

Cục THADS có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách về Tổng cục THADS (Vụ Kế hoạch - Tài chính) theo quy định. Thời gian gửi báo cáo cùng thời điểm công bố công khai theo quy định để Tổng cục THADS tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

Trên đây là chi tiết nội dung giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Tổng cục THADS thông báo để đơn vị biết và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Tiến Dũng (để b/c);
- Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Cục KHTC, Bộ Tư pháp (để ph/h);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Phương Hoa

**CHI TIẾT PHÂN BỐ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023
CỦA HỆ THỐNG THỊ HẠNH AN DÂN SỰ**

(Kèm theo Công văn số 3379/TC/THADS-KHHC ngày 12/9/2023 của Tổng cục Thị hành an dân sự)

Đơn vị: nghìn đồng

STT	Tên đơn vị	TỔNG	KINH PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (LOẠI 340 - KHOẢN 341)							KINH PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (LOẠI 340 - KHOẢN 368)						
			Tự chủ			Không tự chủ										
			Tổng cộng	Chi thường xuyên theo định mức	KP trợ cấp theo Nghị định 76	KP MSTs	Kinh phí tổ chức thi tuyển	Tổng cộng	KP án điểm	KP cưỡng chế NS chịu	KP tiêu hủy tang vật	KP bảo trì trụ sở, kho vật chứng	KP thuế kho, thuế trụ sở, thuế bảo quản tang vật	Bổ sung số còn thiếu của nhu cầu kinh phí các đơn vị để nghị từ đầu năm	Trong đó:	
			2-SUM(3:7)	3	4	5	6	7=SUM(8:12)	8	9	10	11	12=12.1+12.2	12.1	12.2	
A	B	1=2+7+13	292,800	292,800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
35	BÌNH THUẬN		292,800	292,800	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
T	THA tỉnh		292,800	292,800												

